TAND QUẬN Đ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83**/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà nội, ngày 29 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 441/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2019. Giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Nguyễn B, sinh năm 1967; ĐKHKTT:192 /17 T Thịnh, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: P1407, nhà 17T3 H quận C, thành phố Hà Nội.

Bị Đơn: Bà Lê Phong H, sinh năm 1972; ĐKHKTT: 192 /17 T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: P503, nhà C4, ngõ 4 V, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 ; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 08 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Nguyên B và bà Lê Phong H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Nguyên B xin ly hôn, bà Lê Phong H đồng ý.

Về con chung: Ông bà xác nhận có 02 con chung là Trần Lê Hoàng A, sinh ngày 30/4/1999 và Trần Lê Đức A, sinh ngày 11/5/2001. Các con chung đã thành niên việc ở với ai là tùy các cháu. Ghi nhận sự tự nguyện của ông B cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/tháng (mỗi con 5.000.000 đồng(năm triệu đồng)/ tháng) kể từ tháng 08 năm 2019 cho đến khi cả hai con chung hoàn thành xong chương trình học Đại Học hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và nhà ở: ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: ông bà xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: ông B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Ông đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008755 ngày 10/06/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND quận Đ, Hà Nội;
-UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

Lê Thị Phương Thảo